*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC**

**QUÝ TRỌNG THỜI GIAN ( Tiết 1)**

***I.Mục tiêu:***

***\*Kiến thức***

 Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

 Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian.

 Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí.

***\*Phẩm chất và năng lực:***

 Nhận ra được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

 Thể hiện được sự quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

  Biết được vì sao phải quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

 Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

 - Chăm chỉ: Chủ động được việc sử dụng thời gian một cách hợp lí và hiệu quả.

***II.Chuẩn bị :***

- Bộ tranh, video clip về đức tính chăm chỉ.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

***III.Hoạt động của giáo viên và học sinh***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***10’*** | A. KHỞI ĐỘNG:  **Hoạt động: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.**  Mục tiều: Khơi gợi cảm xúc, giúp HS xác định được chủ đề bài học: Quý trọng thời gian.  - GV yêu cầu HS thảo luận, quan sát bức tranh phần Khởi động sgk trang 6 và trả lời câu hỏi: Em hãy thuật lại tình huống đã xay ra trong bức tranh bằng việc trả lời 2 câu hỏi sau:  *+ Vì sao Na và bố bị lỡ chuyến xe?*  *+ Nêu cảm nhận của em về việc làm của Na? Em có đồng tình với việc làm đó không, vì sao ?*    - GV đặt vấn đề: Thời gian rất quý giá. Vậy chúng ta cần làm gì và làm như thế nào để thể hiện việc mình biết quý trọng thời gian? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay - Bài 1: Quý trọng thời gian. | - HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi  *+ Hai bố con Na chuẩn bị ra bến xe về quê. Gần đến giờ xe chạy mà Na vẫn mải chơi, chưa chuẩn bị xong đồ đạc. Khi hai bố con đến bến xe thì xe đã chạy và phải đợi một tiếng nữa mới có chuyến tiếp theo. Bố Na rất tiếc vì không kịp ra xe đúng giờ. Còn Na thì ngạc nhiên vì mình chỉ muộn một chút mà đã bị lỡ xe.*  *+ Em không đồng tình với việc làm của Na vì nó thể hiện sự không biết quý trọng thời gian.* |
| ***22’*** | B.KIẾN TẠO TRI THỨC MỚI:  ***Hoạt động 1: Bạn nào trong tranh biết quý trọng thời gian?***  **Mục tiêu:** Giúp HS bước đẩu tìm hiểu, phân biệt được những biểu hiện biết quý trọng thời gian hoặc không biết quý trọng thời gian.  **Tổ chức thực hiện:**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và yêu cầu HS tìm hiểu, thảo luận qua những dẫn dắt, gợi mở:  *+ Các bạn trong tranh đã nói gì, làm gì?*  *+ Lời nói, việc làm đó cho thấy các bạn đã sử dụng thời gian như thế nào?*  *+ Lời nói, việc làm đó cho thấy bọn nào biết, bọn nào chưa biết quý trọng thời gian?...*  - GV tổ chức cho đại diện mỗi nhóm báo cáo kết quả thảo luận về một tranh. Sau khi mỗi nhóm báo cáo, các nhóm khác có thể nhận xét, bổ sung.  -GV tổng hợp ý kiến, cùng HS nhận xét bổ sung | -HS tìm hiểu, thảo luận  *Tranh 1: Bạn nữđang ngồi đọc sách ở gốc đa. Một bạn rủ ra chơi cùng nhưng bạn nữ muốn tranh thủ thời gian luyện đọc rồi mới ra chơi với bạn.*  *Tranh 2: Bạn nam đang nhìn vào thời gian biểu; bóng nói cho thấy bạn đã chuẩn bị xong bài vở và sẽ đi học võ theo thời gian biểu.*  *Tranh 3: Bạn nam ngồi vừa ngồi gấp quẩn áo vừa xem ti vi. Do không tập trung làm việc nên đã đến giờ sang thăm bà mà bạn vẫn chưa gấp xong quần áo.* |
|  | Hoạt động 2: Nêu thêm những việc làm thể hiện sự quý trọng thời gian.  Mục tiêu: Giúp HS hiểu thêm một số việc làm thể hiện biết quý trọng thời gian.  Tổ chức thực hiện:  - GV cần gợi ý để hướng HS nêu lên một số việc làm cụ thể thể hiện được sự quý trọng thời gian:  -GV nhận xét, bổ sung | -HS suy nghĩ, nêu lên một số việc làm cụ thể thể hiện được sự quý trọng thời gian.  - *Cùng các bạn chơi trò giải toán nhanh (kết hợp vừa học vừa chơi).*  - *Lập thời gian biểu cho ngày nghỉ (không sử dụng toàn bộ ngày nghỉ để ngủ, chơi,... mà cẩn dành những khoảng thời gian nhất định để giúp bố mẹ làm việc nhà, học những môn năng khiếu, đi thăm ông bà, người thân,.. .)•*  - *Chuẩn bị sách vở cho ngày mai trước khi đi ngủ (để buổi sáng không mất thời gian chuẩn bị), v.v.* |
|  | Hoạt động 3: Vì sao chúng ta cần quý trọng thời gian?  Mục tiêu: Giúp HS nêu được vì sao cần quý trọng thời gian.  Tổ chức thực hiện:  -GV gợi ý , đặt câu hỏi HS trả lời:  - Thời gian trôi đi có quay trở lợi được không?  -Thời gian trong một ngày có phải là vô hạn không?  -Lãng phí thời gian có thể dẫn đến điều gì?  -Cho cả lớp đọc bài thơ Đồng hồ quả lâc của Đinh Xuân Tửu:  -GV nhận xét , kết luận | -HS suy nghĩ nêu vì sao cần quý trọng thời gian;  - *Vì thời gian một đi không trở lại nên chúng ta cẩn quý trọng thời gian*  - *Vì một ngày chỉ có 24 giờ, mà công việc của mỗi người trong một ngày rất nhiều nên chúng ta cẩn quý trọng thời gian*  - *Lãng phí thời gian có thể dẫn đến việc chúng ta không hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn; không có thời gian để làm những việc hữu ích khác,...* |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - Em đã học được điều gì qua bài học ?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học |  |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC**

**QUÝ TRỌNG THỜI GIAN ( Tiết 2)**

***I.Mục tiêu:***

***\*Kiến thức***

 Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

 Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian.

 Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí.

***\*Phẩm chất và năng lực:***

 Nhận ra được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

 Thể hiện được sự quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

  Biết được vì sao phải quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

 Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

 - Chăm chỉ: Chủ động được việc sử dụng thời gian một cách hợp lí và hiệu quả.

***II.Chuẩn bị :***

- Bộ tranh, video clip về đức tính chăm chỉ.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

***III.Hoạt động của giáo viên và học sinh***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | **A.KHỞI ĐỘNG:**  - Hs bắt bài hát  - GV giới thiệu nối dung bài học | -HS hát |
| ***10’* B.LUYỆN TẬP:** | | |
|  | **Hoạt động 1 : Nhận xét về lời nói, việc làm của cốm.**  **Mục tiêu:** Giúp HS xác định được hành động thể hiện biết sử dụng thời gian hợp lí.  **Tổ chức thực hiện:**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi. Mỗi nhóm quan sát tranh, liên kết nội dung các tranh và đưa ra nhận xét về lời nói, việc làm của bạn Cốm.  + Bạn Cốm đõ làm gì và nói gì với mẹ?  + Lời nói, việc làm của bạn Cốm có phải là biểu hiện biết quý trọng thời gian không? Vì sao?  + Em đồng tình hay không đồng tình với lời nói, việc làm của bạn Cốm?  + Em thấy mình có thể học tập cách sửdụng thời gian như bạn Cốm không?, v.v.  -GV cho các nhóm báo cáo kết quả luyện tập theo các hình thức khác nhau: trả lời miệng, sắm vai,...  - GV nhận xét và sơ kết hoạt động | -HS làm việc theo nhóm đôi.  -HS tìm hiểu, thảo luận  - Cốm luôn tranh thủ thời gian rảnh rỗi để tập đàn. Vì thế, việc học đàn của bạn có nhiều tiến bộ, được mẹ khen.  -  - Bạn đã biết sử dụng thời gian cho những việc có ích một cách hợp lí. |
|  | Hoạt động 2: Em sẽ khuyên Bin điều gì trong tình huống sau?  - GV cho HS làm việc theo nhóm đôi.  - Mỗi nhóm quan sát tranh, liên kết nội dung các tranh, suy nghĩ và đưa ra lời khuyên thích hợp cho bạn Bin.  - GV khuyến khích HS liên hệ bản thân, kể lại một số việc làm cho thấy bản thân các em đã biết sắp xếp công việc, sử dụng thời gian hợp lí như thế nào.  - GV nhận xét, kết luận | -HS làm việc theo nhóm đôi: quan sát tranh, liên kết nội dung các tranh, suy nghĩ và đưa ra lời khuyên thích hợp cho bạn Bin.  - Bin đã làm thiệp sinh nhật trước (dù việc này chưa gấp); do vậy không kịp làm bài tập (là việc quan trọng hơn).  - Bin chưa biết sắp xếp công việc và sử dụng thời gian hợp lí.  - Bin nên vẽ xong tranh dự thi trước để kịp nộp cho thầy; việc làm thiệp sinh nhật tặng Cốm nên thực hiện sau khi vẽ tranh dự thi hoặc làm vào hôm sau.  - HS liên hệ bản thân |
|  | Hoạt động 3: sắm vai Tin xử lí tình huống.  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 và cho các em sắm vai xử lí tình huống  - GV cho HS quan sát tranh để nắm được nội dung tình huống, sau đó gợi ý để các nhóm phân tích, xử lí tình huống qua hình thức sắm vai.  GV gợi ý:  + Tin đang làm gì? Chú của Tin đã đề nghị điều gì?  + Nếu lò Tin, em sẽ nói với chú thế nào và sẽ làm gì trong tình huống đó?  - GV mời một nhóm thể hiện cách xử lí của nhóm mình, các nhóm khác góp ý, bổ sung. Sau đó GV mời thêm 1 - 2 nhóm có cách xử lí khác lên thể hiện.  - GV tổ chức cho cả lớp trao đổi, thảo luận về những cách xử lí mà các nhóm vừa thể hiện; sơ kết và dẫn dắt sang hoạt động sau. | HS làm việc theo nhóm 4:  - (1 HS sắm vai Bin, 1 HS sắm vai chú của Bin, 2 HS quan sát, nhận xét, góp ý; sau đó đổi ngược lại: 2 HS đã sắm vai sẽ quan sát, nhận xét, góp ý; 2 HS đã quan sát, nhận xét, góp ý sẽ sắm vai).  - GV cho HS quan sát tranh để nắm được nội dung tình huống  - HS thể hiện trước lớp  - HS trao đổi thảo luận |
| ***22’* C.VẬN DỤNG** | | |
|  | Hoạt động 1: Chia sẻ với các bạn về những việc làm thể hiện em đã biết hoặc chưa biết quý trọng thòi gian.  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 hoặc 6; trong mỗi nhóm, các em chia sẻ với nhau về những việc làm thể hiện bản thân đã biết hoặc chưa biết quý trọng thời gian.  - Mỗi nhóm lựa chọn một việc làm thể hiện biết quý trọng thời gian, một việc làm thể hiện chưa biết quý trọng thời gian để chia sẻ trước lớp.  GV chọn 1 - 2 chia sẻ của HS về việc làm thể hiện chưa biết quý trọng thời gian và cho cả lớp tiếp tục thảo luận câu hỏi: Theo các em, bạn nên làm gì để khác phục thiếu sót đó? nhằm giúp HS vận dụng kiến thức, kĩ năng sâu sắc hơn.  - GV nhận xét, kết luận | -HS làm việc theo nhóm  -HS chia sẻ trong nhóm và trước lớp |
|  | Hoạt động 2: Lập thời gian biểu trong ngày của em.  - GV cho HS đọc, tìm hiểu về thời gian biểu của Tin.  Câu hỏi gợi ý:  + Thời gian biểu là gì?  + Đọc thời gian biểu của Tin, em thấy thời gian biểu gôm những nội dung gì?  + Em đã có thời gian biểu chưa? Đó là thời gian biểu của Tin thời gian biểu của ngày/ngày nghỉ?  + Em xây dựng thời gian biểu như thế nào?,...  -GV kết luận: Để lập được thời gian biểu cho một ngày/tuần, trước hết em cần liệt kê tất cả những việc làm cân thiết trong ngày/tuần; sau đó: 1) đánh số cóc việc làm theo thứ tự ưu tiên: việc quan trọng làm trước, việcchươ quan trọng làm sau; 2) xác định thời gian để thực hiện từng việc làm; 3) lập thời gian biểu; 4) thực hiện theo thời gian biểu; 5) điều chỉnh thời gian biểu nếu cân thiết.  - GV cho HS thực hành làm thời gian biểu ở lớp (HS có thể sử dụng mẫu như gợi ý trong SGK).  - GV quan sát và hỗ trợ HS nếu cần.  - GV tổng kết hoạt động. | - -HS đọc, tìm hiểu về thời gian biểu của Tin.  -Bảng kê trình tự thời gian và những việc làm ứng với thời gian đó; thời gian biểu giúp chúng ta quản lí thời gian, thực hiện sinh hoạt, học tập có kế hoạch, nền nếp  ­-Thời gian và các hoạt động trong ngày của Tin  -HS thực hành làm thời gian biểu |
|  | Hoạt động 3: Thực hiện những việc làm theo thời gian biểu và điều chỉnh khi cần thiết; và hoạt động 4: Nhắc nhờ bạn và người thân thực hiện những việc làm thể hiện sự quý trọng thời gian.  -GV nhắc nhở HS:  + Lập thời gian biểu và thực hiện theo thời gian biểu.  + Khi có những thay đổi (ví dụ: không học đàn, chuyển sang học bơi; thay đổi chỗ ở xa/gần trường học hơn; thêm/bớt hoạt động,...), HS cần biết xác định tính chất của những thay đổi đó (quan trọng/không quan trọng; ưu tiên/không ưu tiên; nhất thời/lâu dài,...) để có những điều chỉnh thích hợp.  -Động viên, nhắc nhở bạn bè và người thân cùng thực hiện những việc làm thể hiện việc quý trọng thời gian.  - Sưu tắm, chia sẻ với bạn bè những câu đanh ngôn, ca dấa tục ngữ, . nói về thời gian, ích lợi của việc biết quý trọng thời gian, tác hại của việc lãng phí thời gian. | -HS thực hiện |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  -GV cho HS đọc và thảo luận về bài thơ trong phần Ghi nhớ, SGK Đạo đức 2, trang 9.  Câu hỏi gợi ý:  + Em hiểu thế nào về 2 câu thơ: "Thời gian thấm thoắt thoi đưa/Nó đi đi mãi không chờ đợi ai"?  + Vì sao bài thơ lại khuyên "Việc nay chớ để ngày mai/Không nên trì hoãn kéo dài thời gian"?  + Bài thơ giúp em hiểu thêm điều gì về thời gian và cần làm gì để sử dụng thời gian một cách hiệu quả?...  - GV nhận xét, đánh giá, tổng kết bài học; căn dặn HS tập thói quen sử dụng thời gian biểu. | -HS thảo luận chia sẻ |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Nhận lỗi và sửa lỗi ( Tiết 1)**

***I.Mục tiêu:***

***\*Kiến thức:***

 Nêu được một số biểu hiện của nhận lỗi, sửa lỗi.

 Biết vì sao phải nhận lỗi, sửa lỗi.

 Thực hiện được việc nhận lỗi và sửa lỗi.

 Đổng tình với việc biết nhận lỗi và sửa lỗi; không đổng tình với việc không biết nhận lỗi, sửa lỗi.

***\*Phẩm chất và năng lực:***

 Nâng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của biết nhận lỗi, sửa lỗi; lựa chọn và thực hiện được những hành động, lời nói thể hiện biết nhận lỗi, sửa lỗi.

 Nâng lực giải quyết vấn đề và sáng tợo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống thể hiện biết nhận lỗi, sửa lỗi.

 Nâng lực điều chỉnh hành vi:Thực hiện được những lời nói, việc làm thể hiện biết nhận lỗi, sửa lỗi sau khi mắc lỗi.

 Nâng lực phát triển bản thân: Nêu hoặc thể hiện bằng ngôn ngữ, hành động để tỏ thái độ đổng tình với việc biết nhận lỗi, sửa lỗi; không đồng tình với việc không biết nhận lỗi, sửa lỗi.

 Trung thực: Biết nhận lỗi và sửa lỗi trong học tập, sinh hoạt.

***II.Chuẩn bị :***

- SGK Đọo đức2, bộ tranh, video clip về đức tính trung thực.

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có).

***III.Hoạt động của giáo viên và học sinh***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***10’*** | B. KHỞI ĐỘNG:  **Hoạt động: Kể lại một lần em mắc lỗi**  -GV hướng dẫn HS quan sát tranh; sau đó yêu cầu 1 - 2 HS mô tả lại bối cảnh của hoạt động (tiết sinh hoạt lớp; HS tự quản) theo gợi ý:      -Xem thông tin trên bảng.  -Bạn nam đã nói gì?  -Nếu em là bạn nữ trong tranh, em sẽ nói gì và nói như thế nào?  - GV yêu cẩu 1 - 2 HS kể lại một lần đã mắc lỗi :  -Chuyện gì đã xảy ra?  -Cảm nhận của em khi đó?  Từ những ý kiến của HS, GV dẫn dắt vào nội dung chính của bài học. | -HS quan sát tranh, mô tả lại bố cảnh của hoạt động  -HS kể lại một lần đã mắc lỗi |
| ***22’*** | B.KIẾN TẠO TRI THỨC MỚI:  Hoạt động 1 : Bạn nào trong tranh biết nhận lỗi và sửa lỗi?  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và yêu cầu HS tìm hiểu, thảo luận theo gợi ý:  + Các bạn trong tranh đã nói gì, làm gì?  + Lời nói, việc làm đó cho thấy bạn nào biết, bạn nào chưa biết nhận lỗi, sửa lỗi?,...  - GV tổ chức cho mỗi nhóm báo cáo kết quả thảo luận về một tranh. Sau khi mỗi nhóm báo cáo, các nhóm khác có thể nhận xét, bổ sung.  - Vì tình huống ở tranh 3 mang tính phán đoán, suy luận khá cao nên GV có thể tổ chức cho HS tập trung phân tích tình huống và trao đổi thêm một số câu hỏi; qua đó giúp HS nhìn nhận vấn đề sâu sắc hơn:  - GV khái quát: Trong cuộc sống, đôi khi chúng ta không nhận ro được ngay lỗi của mình nhưng quan trọng nhất là cuối cùng, chúng to biết nhận lỗi và sửa lỗi; khi đó mọi người sẽ thông cỏm, tha thứ và yêu quý chúng ta. | -HS tìm hiểu, thảo luận  *Tranh 1: Bạn nữ làm gãy thỏi son của mẹ; bạn đã biết nhận lỗi, xin lỗi mẹ và hứa không tái phạm.*  *Tranh 2: Bạn nam giẫm phải chân bạn khác nhưng không xin lỗi mà còn tỏ ra khó chịu khi bạn kêu đau.*  *Tranh 3: Bạn nữ nhặt được chiếc vòng của Na nhưng hôm sau mới trả lại cho Na. Tranh Tranh 4: Bạn nam không chào ông bà khi đi học về; bạn biết lỗi và hứa khắc phục.*  -HS báo cáo kết quả  -Hs nhận xét |
|  | Hoạt động 2: Nêu thêm một số việc làm thể hiện biết nhận lỗi và sửa lỗi.  - GV nhắc lại những tình huống vừa khám phá ở hoạt động 1 để HS hiểu rõ: đó chính là những biểu hiện của biết nhận lỗi và sửa lỗi.  - GV tổ chức lớp thành các nhóm đôi; dành thời gian để các nhóm suy nghĩ, trao đổi, thảo luận về những biểu hiện khác của biết nhận lỗi và sửa lỗi.  Gợi ý:  + Khi vô ý làm bạn đau.  + Khi quên không làm bài tập.  + Khi lỡ tay làm hỏng đồ dùng gia đình,...  -Trên cơ sở những gợi ý này, GV dẫn dắt, đặt thêm những câu hỏi gợi mở để HS trình bày được những biểu hiện mới một cách phù hợp, ngắn gọn, đẩy đủ.  -GV nhận xét, bổ sung | -HS lắng nghe  -HS làm việc theo nhóm, thảo luận chia sẻ  -HS trình bày |
|  | Hoạt động 3: Vì sao chúng ta cẩn biết nhận lỗi và sửa lỗi?  - GV tổ chức lớp thành các nhóm 4 , gợi ý HS nêu các biểu hiện về nhận lỗi, sửa lỗi: »■f'-f  + Biết nhận lỗi và sửa lỗi có tác động tích cực thế nào đối với bân thân và những người xung quanh?  + Không biết nhận lỗi và sửa lỗi có tác hợi thế nào đối với bỏn thân và những người xung quanh?  + Hậu quả của việc chỉ biết nhận lỗi mà không biết sửa lỗi là gì?, v.v.  - GV cho 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp về những biểu hiện mà nhóm đã xác định; đồng thời tổ chức cho HS thảo luận, nhận xét về những biểu hiện đó.  Kết thúc hoạt động Kiến tạo tri thức mới, GV có thể chốt lại: Trong sinh hoạt, học tập, mỗi chúng ta đều có thể có lỗi hoặc mắc sai lâm. Tuy nhiên, nếu chúng ta biết nhận lỗi, xin lỗi và có hành động thiết thực để khắc phục lỗi thì mọi người sẽ thông cảm, tho thứ cho chúng ta và bản thân chúng tơ sẽ mau tiến bộ. | -HS nhận nhiệm vụ  -HS chia sẻ trước lớp  -HS tham gia nhận xét bạn |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - Em đã học được điều gì qua bài học ?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học |  |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Nhận lỗi và sửa lỗi ( Tiết 2)**

***I.Mục tiêu:***

***\*Kiến thức:***

 Nêu được một số biểu hiện của nhận lỗi, sửa lỗi.

 Biết vì sao phải nhận lỗi, sửa lỗi.

 Thực hiện được việc nhận lỗi và sửa lỗi.

 Đổng tình với việc biết nhận lỗi và sửa lỗi; không đổng tình với việc không biết nhận lỗi, sửa lỗi.

***\*Phẩm chất và năng lực:***

 Nâng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của biết nhận lỗi, sửa lỗi; lựa chọn và thực hiện được những hành động, lời nói thể hiện biết nhận lỗi, sửa lỗi.

 Nâng lực giải quyết vấn đề và sáng tợo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống thể hiện biết nhận lỗi, sửa lỗi.

 Nâng lực điều chỉnh hành vi:Thực hiện được những lời nói, việc làm thể hiện biết nhận lỗi, sửa lỗi sau khi mắc lỗi.

 Nâng lực phát triển bản thân: Nêu hoặc thể hiện bằng ngôn ngữ, hành động để tỏ thái độ đổng tình với việc biết nhận lỗi, sửa lỗi; không đồng tình với việc không biết nhận lỗi, sửa lỗi.

 Trung thực: Biết nhận lỗi và sửa lỗi trong học tập, sinh hoạt.

***II.Chuẩn bị :***

- SGK Đọo đức2, bộ tranh, video clip về đức tính trung thực.

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có).

***III.Hoạt động của giáo viên và học sinh***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | **A.KHỞI ĐỘNG:**  - Hs bắt bài hát  - GV giới thiệu nối dung bài học | -HS hát |
| ***10’* B.LUYỆN TẬP:** | | |
|  | Hoạt động 1 : Bày tỏ ý kiến của em về việc làm của Na.  -GV hướng dẫn HS quan sát tranh; sau đó, yêu cẩu 1 - 2 HS mô tả lại tình huống:  Câu hỏi gợi ý:  *+ Chuyện gì đã xảy ra?*  *+ Na đã xử lí việc đó như thế nào?*  *+ Thái độ, lời nói, việc lòm của Na cho thây Na là người thê' nào?*  *+ Em đồng tình và không đồng tình với việc làm nào củo Na? Vì sao?, V. V.* | -HS làm việc theo nhóm  Tranh 1 : Na vô ý làm rách vở của em; Na xin lỗi và hứa bọc lại vở cho em.  Tranh 2: Na bọc lại vở cho em; hai chị em cùng vui vẻ.  -HS chia sẻ trong nhóm và trước lớp |
|  | Hoạt động 2: Nhận xét về lời nói, việc làm của Tin và Bin. Nêu là Tin và Bin, em sẽ làm gì?  GV hướng dẫn HS quan sát tranh; sau đó yêu cầu 1 - 2 HS mô tả lại tình huống:  Câu hỏi gợi ý:  + Chuyện gì đã xảy ro?  + Tin đã mác lỗi gì? Khi đó Bin có biết lỗi của Tin không?  + Tin và Bin đã trả lời cô giáo như thế nào?  + Khi trả lời cô giáo như thế, lỗi của Tin là gì và lỗi củo Bin là gì? om  + Em có đồng tình với việc làm, lời nói của Tin vò Bin không? Vì sao?  + Nếu là Tin hoặc Bin, em sẽ làm gì?, v.v.  - GV tổng kết hoạt động. | -Nhận xét về lời nói, việc làm của Tin và Bin  *Tranh 1 : Tin bước vội, vô tình làm vỡ chậu cây cảnh; Bin đi sau nhìn thấy rõ việc đó.*  *Tranh 2: Khi cô giáo hỏi,Tin không nhận lỗi, Bin cũng không giúpTin nhận lỗi.*  -HS chia sẻ |
|  | Hoạt động 3: sắm vai các bạn trong tranh và xử lí tình huống.  -GV tổ chức một số nhóm đôi (một nam, một nữ) và hướng dẫn HS sắm vai; dành thời gian thích hợp để nhóm trao đổi, đưa ra cách xử lí tình huống.  Câu hỏi gợi ý TH 1: Trong tình huống này, bạn nam nên có thái độ, lời nói, việc làm như thế nào? Nếu bạn nam biết/không biết nhận lỗi và sửa lỗi, bạn nữ nên có thái độ, lời nói, việc làm như thế nào?  Câu hỏi gợi ý TH 2: Trong tình huống này, bạn nữ nên có thái độ, lời nói, việc làm như thế nào? Nếu bạn nom biết/không tha thứ, bọn nữ nên có thái độ, lời nói, việc làm như thế nào?  - GV cần động viên, khích lệ các nhóm đưa ra những lời nói, việc làm cụ thể, sinh động không chỉ thể hiện việc biết nhận lỗi, xin lỗi với bạn mà còn thể hiện cả việc biết tha lỗi cho bạn; biết giải quyết, xử lí các tình huống, vấn đề cá nhân của mình một cách chủ động. | -HS sắm vai theo các tình huống  Tinh huống 1: Bạn nữ đang đi xe đạp; bạn nam đá bóng trúng bạn nữ làm bạn nữ ngã xe, bị đau.  Tinh huống2: Bạn nữ nhận nhầm cây bút của bạn nam là của mình nhưng đến khi về nhà, bạn nữ mới biết điều đó.  -HS nhận xét , trao đổi |
| ***22’* C.VẬN DỤNG** | | |
|  | Hoạt động 1 : Tập nói lời xin lỗi.  -GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4: 2 bạn tập nói lời xin lỗi với nhau, 2 bạn quan sát, nhận xét, góp ý; sau đó đổi vai: 2 bạn đã tập nói lời xin lỗi sẽ quan sát, nhận xét, góp ý, 2 bạn đã quan sát, nhận xét, góp ý sẽ tập nói lời xin lỗi. | -HS thực hiện theo nhóm  -HS nhận xét |
|  | Hoạt động 2: Chia sẻ về những việc làm thể hiện em đã biết hoặc chưa biết nhận lỗi và sửa lỗi.  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4: một bạn chia sẻ việc làm thể hiện bản thân đã biết hoặc chưa biết nhận lỗi và sửa lỗi, 3 bạn nhận xét, góp ý; sau đó lẩn lượt các bạn trong nhóm chia sẻ. \*  -GV khuyến khích động viên | -HS thực hiện theo nhóm  -HS nhận xét |
|  | Hoạt động 3: Nhắc nhờ bạn bè cùng thực hiện việc biết nhận lỗi và sửa lỗi.  -GV nhắc nhở HS thực hiện việc nhận lỗi và sửa lỗi | -HS thực hiện |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - GV cho cả lớp đọc bài thơ ở mục Ghi nhớ, SGK Đạo đức2, trang 13 và tuỳ theo khả năng của HS  - GV nhắc nhở HS nếu mắc lỗi cần dũng cảm nhận lỗi, chân thành xin lỗi và nghiêm túc sửa lỗi của mình. | -HS thực hiện |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Bảo quản đồ dùng cá nhân ( Tiết 1)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng cá nhân;

 Nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng cá nhân;

 Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng có nhân;

 Nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng cá nhân.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Năng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng cá nhân; nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng cá

 Nâng lực giải quyết vấn đề và sóng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống bảo quản đồ dùng cá nhân đúng cách.

 Nâng lực điều chỉnh hành W:Thực hiện được những việc làm để bảo quản đồ dùng cá nhân tùy theo tính chất, công dụng của đồ dùng đó.

 Nâng lực phát triển bản thân: Đông tình với thái độ, hành vi biết bảo quản đồ dùng cá nhân; không đồng tình với thái độ, hành vi không biết bảo quản đổ dùng cá nhân.

 Trách nhiệm: ĩhực hành tiết kiệm, chủ động thực hiện những việc làm để bảo quản đồ dùng cá nhân.

**II.Chuẩn bị :**

- SGK Đạo đức 2, bộ tranh, video clip về ý thức trách nhiệm trong bảo quản đổ dùng cá nhân; phiếu học tập

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có).

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***10’*** | C. KHỞI ĐỘNG:  ***Hoạt động 1 : Kể câu chuyện Nhà thiết kế thời trang theo tranh và trả lời câu hỏi.***  - GV cho HS quan sát các tranh; xác định nội dung từng tranh; liên kết các tranh thành một câu chuyện hoàn chỉnh; cho 1 - 2 HS kể lại câu chuyện đó bằng ngôn ngữcủa minh (chú ý các bóng nói để nội dung câu chuyện được thể hiện chính xác hơn).  -GV hỏi:  + Điều gì đã xảy ra với chiếc khăn của Na?  + Chiếc khân đó như thế nào? Sau khi làm váy cho búp bê, Na có còn khân để quàng nữa không?, v.v. | -HS quan sát tranh, xác định nộ dung từng tranh  -HS kể lại câu chuyện  -HS trả lời:  +Na cắt chiếc khăn để làm váy cho búp bê  +Đẹp và rất mới; |
|  | Hoạt động 2: Nêu cảm nhận của em về việc làm của Na.  -GV cho HS phát biểu cảm nhận của mình về việc làm của bạn Na.  -GV cẩn động viên, khuyến khích để HS được tự do phát biểu cảm nhận, suy nghĩ, đánh giá cá nhân về việc làm của bạn Na và kết nối một cách khéo léo, tự nhiên với bài học mới.  GV vào bài mới | -HS nêu suy nghĩ của mình:  *Na không biết trân trọng món quà mẹ tặng; Na rất thích trở thành nhà thiết kế thời trang; Na chỉ biết quan tâm đến đồ chơi mà không chú ý đến đồ dùng; Na chưa biết bảo quản đồ dùng cá nhân, v.v.* |
| ***22’*** | B.KIẾN TẠO TRI THỨC MỚI:  Hoạt động 1 : Bạn nào trong tranh biết bảo quản đồ dùng cá nhân?  Mục tiêu: HS nêu được một số biểu hiện của việc biết/không biết bảo quản đồ dùng cá nhân.  Tổ chức thực hiện:  - GV có thể chia lớp thành các nhóm 2 mỗi nhóm nhận một tranh và đều có các nhiệm vụ: quan sát tranh; xác định nội dung tranh; đánh giá việc làm của các bạn trong tranh.  Tranh 1 : Bạn nữ đang dùng bút vẽ lên cặp sách, làm cặp sách lem luốc.  Tranh 2: Bạn nữ đang cẩn thận xếp sách vở vào giá sách.  Tranh 3: Bạn nam làm gãy rời đồ chơi.  Tranh 4: Bạn nam đang bọc bìa cho sách vở của mình.  Tranh 5: Bạn nữ đang treo mũ bảo hiểm lên giá.  GV kết luận: Trong nhiều trường hợp, việc tựtrang trí cho đồ dùng có nhân vừa để đổ dùng thêm đẹp, vừa thể hiện được nâng khiếu, sở thích bản thân nhưng trong trường hợp này, việc làm củo bạn nữ là không thích hợp: trong trí cặp sách bằng bút dạ vừa không đẹp, vừa rất dễ bị loang, khiến cho cặp sách của mình trở nên lem luốc. | -HS tìm hiểu, thảo luận  -HS báo cáo kết quả  -Hs nhận xét |
|  | Hoạt động 2: Nêu thêm một sô' việc cẩn làm để bảo quản đồ dùng cá nhân.  -GV chia lớp thành các nhóm 2 hoặc nhóm 4; mỗi nhóm đều có nhiệm vụ thảo luận để đề xuất, chia sẻ những việc cần làm nhằm bảo quản đổ dùng cá nhân một cách hiệu quả. Trên cơ sở ý kiến của các nhóm, GV sẽ tổng hợp và dẫn dắt để HS biết rằng:  -Việc bảo quản đồ dùng cá nhân trước hết phải bắt đầu từý thức của mỗi người.  - Mỗi đồ dùng khác nhau sẽ có những cách thức bảo quản khác nhau.  Sau đó, GV yêu cẩu HS về nhà chuẩn bị cho tiết học tiếp tuần sau:  -Chuẩn bị giấy bọc sách, vở.  - Nhớ lại những việc đã làm để bảo quản một số đồ dùng\*cá nhân ã/thể như: đồ dùng học tập (sách, vở, bút, thước, cặp sách,...), đồ chơi, giày dép, trang phục. | -HS lắng nghe  -HS làm việc theo nhóm, thảo luận chia sẻ  -HS trình bày |
|  | Hoạt động 3: Vì sao cẩn bảo quản đổ dùng cá nhản?  GV nêu câu hỏi và khuyến khích HS trình bày theo suy nghĩ cá nhân. HS lớp 2 có thể mới chỉ trả lời được ở một vài khía cạnh cụ thể (vì đồ dùng cá nhân của em rất khó tìm mua; rất đắt tiền; rất cần thiết,...) hoặc mới chỉ cảm nhận mà chưa diễn đạt được bằng ngôn ngữ của mình. GV cần gợi mở, dẫn dắt để HS biết liên hệ với thực tế bản thân, gia đình; từ đó hình thành những nhận thức mới mang tính khái quát hơn:  - Biết bảo quản thì đổ dùng cá nhân mới bển, đẹp và sử dụng được lâu dài.  - Biết bảo quản thì đồ dùng cá nhân mới phục vụ hiệu quả cho việc sinh hoạt, học tập của mình.  - Bảo quản đồ dùng cá nhân chính là thực hành tiết kiệm; thể hiện lòng hiếu thảo đối với cha mẹ; thể hiện trách nhiệm của em đối với bản thân và gia đình | -HS nhận nhiệm vụ  -HS chia sẻ trước lớp  -HS tham gia nhận xét bạn |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - Em đã học được điều gì qua bài học ?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học |  |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Bảo quản đồ dùng cá nhân ( Tiết 2)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng cá nhân;

 Nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng cá nhân;

 Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng có nhân;

 Nhắc nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng cá nhân.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Năng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng cá nhân; nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng cá

 Nâng lực giải quyết vấn đề và sóng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống bảo quản đồ dùng cá nhân đúng cách.

 Nâng lực điều chỉnh hành W:Thực hiện được những việc làm để bảo quản đồ dùng cá nhân tùy theo tính chất, công dụng của đồ dùng đó.

 Nâng lực phát triển bản thân: Đông tình với thái độ, hành vi biết bảo quản đồ dùng cá nhân; không đồng tình với thái độ, hành vi không biết bảo quản đổ dùng cá nhân.

 Trách nhiệm: ĩhực hành tiết kiệm, chủ động thực hiện những việc làm để bảo quản đồ dùng cá nhân.

**II.Chuẩn bị :**

- SGK Đạo đức 2, bộ tranh, video clip về ý thức trách nhiệm trong bảo quản đổ dùng cá nhân; phiếu học tập

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có).

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | **A.KHỞI ĐỘNG:**  - Hs bắt bài hát *Sách bút thân yêu ơi!*  - GV giới thiệu nối dung bài học | -HS hát |
| ***10’* B.LUYỆN TẬP:** | | |
|  | Hoạt động 1: Nhận xét về việc làm của cốm. Nếu là cốm, em sẽ làm gì?  -GV giới thiệu tình huống học tập qua tranh: *Bố tặng cho bạn Cốm con gấu bông mới; bạn Cốm lập tức vứt chiếc ô tô nhựa cũ đi và chỉ chơi với con gấu bông mới mà thôi.*  ? Nếu là Cốm, em sẽ làm gì?,  -GV nhận xét | -HS nhận xét về hành vi của Cốm:  +*Bạn Cốm đã không biết giữ gìn đồ chơi của mình, nếu hôm khác cần chơi ô tô sẽ không có ô tô nữa*  -HS nêu cách xử lý  *+ Không vứt bỏ đổ chơi cũ khi có đổ chơi mới; tặng đổ chơi cũ cho bạn khác; cùng chơi cả đổ chơi cũ và đổ chơi mới; cất đồ chơi cũ vào hộp để khi khác lấy ra chơi,..* |
|  | Hoạt động 2: Em đồng tình hay không **4(À** yiệf làm^evibạn/\*ào? Vì sao?  -GV giới thiệu 3 tình huống:  *Tranh 1: Bạn nam cất giữ cẩn thận quẩn áo ấm khi mùa đông hết, dù có thể mùa đông năm sau, bạn không còn mặc vừa những quẩn áo này nữa.*  *Tranh 2: Bạn nam đang xé vở lấy giấy gấp đồ chơi.*  *Tranh 3: Bạn nam đang lau chùi chiếc xe đạp của mình.*  - GV nhận xét. | -HS bày tỏ thái độ của mình theo từng tình huống  -HS chia sẻ |
|  | Hoạt động 3: Sắm vai Tin xử lí tình huống.  -GV đưa ra TH: *Giày mới của Tin bị lấm bẩn, anh trai khuyên Tin nên vứt đi nhưng Tin lúng túng chưa tìm được cách giải quyết.*  - GV hướng dẫn cho cả lớp một số cách làm sạch giày, dép đơn giản và yêu cầu HS vận dụng trong sinh hoạt hằng ngày. | -HS sắm vai theo các tình huống  -HS nhận xét đánh giá  -HS lắng nghe  -HS nhận xét , trao đổi |
| ***22’* C.VẬN DỤNG** | | |
|  | Hoạt động 1:Tập bọc sách vở.  -GV tổ chức thi Bọc sách vở HS nào làm nhanh, đúng và có sản phẩm đẹp nhất sẽ được khen thưởng.  -GV nhận xét, khen ngợi | -HS thực hiện theo nhóm, nhóm nào làm nhanh, đẹp thì nhóm đó thắng  -HS nhận xét |
|  | Hoạt động 2: Chia sẻ những việc em đã làm để bảo quản đồ dùng cá nhân.  - GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp; tổ chức cho HS chia sẻ với nhau trong nhóm đôi; hoặc cho HS nghe bạn chia sẻ cách bạn bảo quản đồ dùng cá nhân và đưa ra nhận xét.  - GV khen ngợi những HS đã biết cách bảo quản đồ dùng cá nhân **của mình** | -HS chia sẻ  -HS nhận xét |
|  | *Hoạt động 3: HS thực hành cách nhắc nhở bạn bè và người thân cùng bảo quản đồ dùng cá nhân.* | -Nhắc nhở HS thực hành và nhắc người thân ùng bảo quản đồ dùng các nhân |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - GV cho cả lớp đọc bài thơ ở mục Ghi nhớ, SGK Đạo đức2,  - GV nhắc nhở HS thực hiện ảo quản đồ dùng cá nhân | -HS thực hiện |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Bảo quản đồ dùng gia đình ( Tiết 1)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng gia đình;

 Nêu được vì sao phải bỏo quản đồ dừng gia đình;

 Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng gia đinh;

 Nhác nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng gia đình.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Nâng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đổ dùng gia đình; nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng gia đình.

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống bảo quản đồ dùng gia đình đúng cách.

 Năng lực điều chỉnh hành :Thực hiện được những việc để bảo quản đồ dùng

 Năng lực phát triển bản thân: Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện biết bảo quản đồ dùng gia đình; không đồng tình với thái độ, hành vi không biết bảo quản đồ dùng gia đình.

 PC Trách nhiệm:Thực hành tiết kiệm, chủ động thực hiện những việc làm để bảo quản đổ

**II.Chuẩn bị :**

**-**SGK Đạo đức 2, bộ tranh, video clip về ý thức trách nhiệm trong bảo quản đồ dùng gia đình; phiếu học tập.

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có).

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***10’*** | D. KHỞI ĐỘNG:  Hoạt động: Nêu cảm nhận của em về việc làm của Na.  -GV cho HS quan sát các tranh; xác định nội dung từng tranh; liên kết các tranh thành một câu chuyện hoàn chỉnh;  - HS kể lại câu chuyện đó bằng ngôn ngữ của mình  -Gợi ý cho HS chia sẻ cảm nhận vê việc làm của Na  GV kết luận: Tủ lạnh chỉ dùng để bảo quản đồ ân thức uống, không dùng để xua tan nóng bức; khi tủ lọnh đang hoạt động, cửa tủ lạnh phải luôn đóng kín để giữ độ lạnh, tiết kiệm điện, không để động cơ tủ lạnh làm việc quá tải,  GV hỏi thêm: Để đỡ nóng, Na không nên mở cửa tủ lọnh mà nên làm gì?  -GV vào bài mới | -HS quan sát tranh, xác định nội dung từng tranh  -HS kể lại câu chuyện  -HS chia sẻ    -HS trả lời: lau mặt bằng khăn mát, bật quạt điện, mở máy điều hoà,.. . |
| ***22’*** | B.KIẾN TẠO TRI THỨC MỚI:  Hoạt động 1 : Bạn nào trong tranh biết bảo quản đồ dùng gia đình?  GV có thể chia lớp thành các nhóm 2 hoặc nhóm 4; mỗi nhóm nhận một tranh và đều có các nhiệm vụ: quan sát tranh; xác định nội dung tranh; đánh giá việc làm của các bạn trong tranh; trình bày kết quả thảo luận.  Tranh 1 : Bạn nữ đùa nghịch, làm đứt rèm cửa.  Tranh 2: Bạn nam dùng cọ mềm làm sạch các khe của bàn phím máy tính.  Tranh 3: Hai chị em nhảy nhót, đùa nghịch trên ghế nệm.  Tranh 4: Bạn nam phụ bố lau chùi quạt điện.  - GV hỏi : Em sẽ khuyên các bọn thế nào?, Ở nhà, có khi nào em đùa nghịch nhưcác bạn đó không?, | -HS tìm hiểu, thảo luận  -HS báo cáo kết quả: tranh 2 và 4 biết bảo quản đồ dùng gia đình (làm vệ sinh bàn phím máy tính và quạt điện đúng cách); các bạn ở tranh 1 và 3 chưa biết bảo quản đổ dùng gia đình.  -HS thực hành chia sẻ trước lớp. |
|  | Hoạt động 2: Nêu thêm những việc em có thể làm để bảo quản đò dùng gia đình.  - GV yêu cầu HS nêu thêm những việc em có thể làm để bảo quản đồ dùng gia đình  -GV nhận xét, kết luận:  +Việc bảo quản đồ dùng gia đình trước hết phải bắt đầu từ ý thức của mỗi thành viên trong gia đình, trong đó có bản thân em.  +Mỗi đồ dùng khác nhau sẽ có những cách thức bảo quản khác nhau.  +Cần tìm hiểu tính chất, đặc điểm của mỗi đồ dùng gia đình để biết cách bảo quản phù hợp.. | -HS suy nghĩ chia sẻ: ví dụ: tắt điện, quạt, máy điều hoà khi ra khỏi nhà; không để vật nóng tiếp xúc trực tiếp với bề mặt đồ gỗ; không viết, vẽ lên tường nhà, …..  -HS làm việc theo nhóm, thảo luận chia sẻ |
|  | - ***Hoạt động 3: Vì sao cần bảo quản đồ dùng gia đình:***  - - GV hỏi: Vì sao cần bảo quản đồ dùng gia đình  - ***-*** *GV kết luận****:*** Vì đồ dùng gia đình là để phục vụ sinh hoạt của mọi thành viên; vì rất đắt tiền; vì rất hiện đại……  ***+*** Biết bảo quản thì đồ dùng gia đình mới bền, đẹp và sử dụng được lâu dài. Biết bảo quản thì đồ dùng gia đình mới phục vụ hiệu quả cho việc sinh hoạt của những người thân.  - Bảo quản đổ dùng gia đình chính là thực hành tiết kiệm; thể hiện trách nhiệm của mỗi thành viên đối với gia đình và cộng đồng.  - | -HS trả lời:  -HS tham gia nhận xét bạn |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - Em đã học được điều gì qua bài học ?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học  CB:Sưu tẩm các mẹo hay để bảo quản đồ dùng gia đình (HS có thể nhờ cha mẹ giúp đỡ).  Nhớ lại những việc đã làm để bảo quản một số đồ dùng gia đình |  |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Bảo quản đồ dùng gia đình ( Tiết 2)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng gia đình;

 Nêu được vì sao phải bỏo quản đồ dừng gia đình;

 Thực hiện được việc bảo quản đồ dùng gia đinh;

 Nhác nhở bạn bè, người thân bảo quản đồ dùng gia đình.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Nâng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đổ dùng gia đình; nêu được vì sao phải bảo quản đồ dùng gia đình.

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống bảo quản đồ dùng gia đình đúng cách.

 Năng lực điều chỉnh hành :Thực hiện được những việc để bảo quản đồ dùng

 Năng lực phát triển bản thân: Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện biết bảo quản đồ dùng gia đình; không đồng tình với thái độ, hành vi không biết bảo quản đồ dùng gia đình.

 PC Trách nhiệm:Thực hành tiết kiệm, chủ động thực hiện những việc làm để bảo quản đổ

**II.Chuẩn bị :**

**-**SGK Đạo đức 2, bộ tranh, video clip về ý thức trách nhiệm trong bảo quản đồ dùng gia đình; phiếu học tập.

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có).

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** | |
| ***2’*** | **A.KHỞI ĐỘNG:**  - Hs bắt bài hát *Sách bút thân yêu ơi!*  - GV giới thiệu nối dung bài học | -HS hát | |
| ***10’* B.LUYỆN TẬP:** | | | |
|  | Hoạt động 1 : Nhận xét vể việc làm của các bạn trong tranh  GV giới thiệu 2 tình huống học tập qua tranh:  Tranh 1 : Bạn nữ đang dùng khăn mềm nhẹ nhàng lau bụi cho 3 bình hoa của gia đình làm bằng gốm, sứ.  GV kết luân:  - Bạn đã biết giúp bố mẹ bảo quản đổ gốm, sứ đúng cách;  - Bạn đã biết giúp bố mẹ bảo quản đồ dùng gia đình bằng những việc làm phù hợp, vừa sức;  - Việc làm của bạn giúp cho những bình hoa của gia đình được bền và đẹp, v.v.  Tranh 2: Bạn nam dùng bút màu vẽ lên tường phòng ngủ.  a) Cho HS nhận xét về việc làm của bạn:  - Bạn làm bức tường bị lem bẩn;  - Bạn chưa hiểu việc giữ gìn phòng ngủ của mình cũng là giữ gìn tài sản gia đình;  - Việc làm của bạn khiến bố mẹ phải tốn tiền thuê thợ sơn lại tường,...  b) Dân dắt để HS đưa ra được những lời khuyên đúng cho bạn:  - Phải có ý thức giữ gìn, bảo quản tài sản gia đình;  - Không tự ý viết, vẽ lên tường nhà;  -Khi muốn vẽ, phải biết sử dụng giấy hoặc vở tập vẽ,...  c) Liên hệ bản thân:  - Em đã bao giờ viết, vẽ lên tường nhà như bạn chưa?  - Em cần làm gì để tường nhà gia đình em luôn sạch, đẹp?, v.v. | | -HS nhận xét    -HS nhận xét  -HS đưa ra lời khuyên  -HS liên hệ bán thân |
|  | Hoạt động 2: Việc làm của bạn nhổ trong tranh thể hiện điều gì?  GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi: quan sát tranh, kể lại tình huống và nhận xét về việc làm của các bạn trong tranh.  Tranh 1 : Bạn nữ tắt điện khi ra khỏi phòng.  Tranh 2: Hai bạn nhảy nhót, nô đùa trên giường nệm.  Tranh 3: Hai anh em lấy dụng cụ nhà bếp làm đồ chơi.  Sau khi sơ kết ý kiến của HS, GV định hướng để HS hiểu được ích lợi và đồng tình với hành vi biết bảo quản đồ dùng gia đình; hiểu được tác hại và không đồng tình với hành vi chưa biết bảo quản đổ dùng gia đình; đổng thời tự rút ra những bài học cẩn thiết cho bản thân. | | -HS quan sát tranh, kể lại tình huống  -HS chia sẻ |
|  | Hoạt động 3: Sắm vai Tin và xử lí tình huống.  TH:  -Anh trai rủ Tin khám phá cấu tạo của nồi cơm điện;  -Tin ngạc nhiên, bối rối trước việc làm của anh trai.  2 HS lên; cho HS sắm vai anh trai nói câu:"Tin ơi, tháo ra xem bên trong nồi cơm điện có gì đi!"; cho HS sắm vai Tin tỏ thái độ ngạc nhiên. Cùng với việc thể hiện tình huống bằng động tác, thái độ, HS sắm vai Tin còn phải biết đưa ra những lời nói, hành động cụ thể để ngăn việc làm của anh trai:  - Lời nói:  + Anh không được nghịch thế!  + Anh làm thế, nồi cơm điện sẽ bị hỏng đấy!...  - Hành động:  + Giữtaỵ anh, không cho anh tháo rời các bộ phận của nồi cơm điện.  + Lấy lại nồi cơm điện trong tay anh, cất vào bếp,...  -GV nhận xét, kết luận | | -HS sắm vai theo các tình huống  -HS nhận xét đánh giá  -HS lắng nghe  -HS nhận xét , trao đổi |
| ***22’* C.VẬN DỤNG** | | | |
|  | Hoạt động 1 : Chia sẻ những việc em đã và sê làm để bảo quản đồ dùng gia đình.  -Yêu cầu Chia sẻ trong nhóm những việc em đã và sê làm để bảo quản đồ dùng gia đình.  - HS trình bày, GV nhận xét kết luận Ví dụ: Các vật dụng bằng gỗ trong nhà rất mau cũ, dễ bị phồng rộp, bong tróc khi gặp nhiệt độ cao. Nước trà có tác dụng giúp bề mặt đồ gỗ trở nên sáng bóng, bền màu, lâu cũ, sử dụng thường xuyên còn giúp ngăn ngừa các vết phồng rộp do nhiệt độ cao, lớp sơn cũng lâu bị bong tróc hơn. •  - GV khen ngợi những HS đã biết cách bảo quản đồ dùng gia đình và có kết quả | -HS Chia sẻ những việc em đã và sê làm để bảo quản đồ dùng gia đình.  -HS trình bày trước lớp  -HS nhận xét | |
|  | *Hoạt động 2: HS thực hành nhắc nhở người thân và các bạn luôn bảo quản đồ dùng gia đình.*  -Nhắc nhở HS thực hành và nhắc người thân cùng bảo quản đồ dùng gia đình | -HS thực hành và nhắc người thân cùng bảo quản đồ dùng gia đình | |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - GV cho cả lớp đọc bài thơ ở mục Ghi nhớ, SGK Đạo đức2,  - GV nhắc nhở HS thực hiện ảo quản đồ dùng cá nhân | -HS thực hiện | |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Kính trọng thầy giáo, cô giáo ( Tiết 1)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của sự kính trọng thây giáo, cô giáo;

 Thực hiện được những việc làm cụ thể để thể hiện sự kính trọng thây giáo, cô giáo.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Năng lực tự chủ và tự học. Nhận ra được một số biểu hiện của sự kính trọng thầy giáo, cô giáo; lựa chọn và thực hiện được những hành động, lời nói thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

 Năng lực giỏi quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

 Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được những lời nói, việc làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

 Năng lực phát triển bản thârr.Đổng tình với thái độ, hành vi thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo; không đồng tình với thái độ, hành vi không kính trọng thầy giáo, cô giáo.

 PC Nhân ái: Chủ động thực hiện những việc làm thể hiện sự yêu quý, kính trọng thầy giáo, cô giáo.

**II.Chuẩn bị :**

**-**SGK Đạo đức2, bộ tranh, video clip về lòng nhân ái thể hiện sự kính trọng thẩỵ giáo, cô giáo.

SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có).

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***10’*** | E. KHỞI ĐỘNG:  *Hoạt động: Nghe và cùng hát bài* Thầy cô cho em mùa xuân.  - GV cho HS nghe và hát theo bài hát  - GV hỏi: Bài hát đã thể hiện tình cảm của ai? Các bạn ấy đõ thể hiện tình cảm với thầy cô như thế nào? Vì sao các bạn ấy thể hiện tình cảm đó? Bài hát khuyên chúng ta điều gì?  -GV vào bài mới | -HS hát  -HS chia sẻ |
| ***22’*** | B.KIẾN TẠO TRI THỨC MỚI:  *Hoạt động 1 : Thầy giáo, cô giáo trong tranh đang làm gì? Việc làm đó thể hiện điều gì?*  -GV cho HS quan sát từng bức tranh và nêu tình cảm của thầy, cô giáo dành cho HS được thể hiện qua những việc làm nào. Ví dụ:  Tranh 1 : Cô giáo dạy HS những điều hay, lẽ phải.  Tranh 2: Cô giáo đắp chăn cho HS bán trú khi các em ngủ trưa vì sợ các em bị lạnh.  Tranh 3:Thầy giáo cùng HS chăm sóc vườn rau và hướng dẫn HS cách tưới rau.  Tranh 4:Thầy giáo đến nhà thăm HS để hiểu thêm về hoàn cảnh gia đình HS.  - GV : Tinh cảm thây cô dành cho HS là sự quan tâm, châm sóc, dạy dỗ, lo lâng, giúp đỡ,... thường thể hiện qua những việc làm nhỏ, quen thuộc nên đôi khi HS không nhận ra được.  - GV có thể cho HS kể thêm những điều thẩy cô đã làm cho mình. | -HS tìm hiểu, thảo luận  -HS báo cáo kết quả:  -HS thực hành chia sẻ trước lớp. |
|  | Hoạt động 2: Bạn nào trong tranh đã thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo?  - GV cho HS làm việc theo nhóm đôi. Các nhóm quan sát từng bức tranh và nêu lời nói, việc làm của các bạn trong tranh. Ví dụ:  Tranh 1: Lễ phép chào hỏi thầy cô.  Tranh 2: Nói chuyện riêng khi thầy giáo đang giảng bài.  Tranh 3: Quan tâm khi cô giáo bị bệnh.  Tranh 4: Tặng cô giáo bức tranh tự vẽ để chúc mừng cô.  - HS tiếp tục làm việc theo nhóm đôi, cho biết những tranh nào thể hiện sự kính trọng thầy, cô giáo.  - GV kết luận | -HS làm việc theo nhóm, thảo luận chia sẻ  - *Các bạn trong tranh 1,3,4 thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.*  -Các nhóm trình bày, cả lớp nhận xét. |
|  | *Hoạt động 3: Nêu thêm những việc cẩn làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo*.  - GV cho cá nhân HS nêu thêm những việc cần làm thể hiện sự kính trọng thẩy giáo, cô giáo. Các HS khác bổ sung ý kiến.  - -GV:Thể hiện lòng kỉnh trọng thầy, cô giáo không phải qua những bông hoa, quà hay lời chúc mừng trong ngày Nhà giáo Việt Nam 20/1 mà quan trọng chính là qua những lời nói, hành động hằng ngày.  - | -HS nêu  -HS tham gia nhận xét bạn |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - Em đã học được điều gì qua bài học ?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học |  |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Kính trọng thầy cô giáo ( Tiết 2)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của sự kính trọng thây giáo, cô giáo;

 Thực hiện được những việc làm cụ thể để thể hiện sự kính trọng thây giáo, cô giáo.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Năng lực tự chủ và tự học. Nhận ra được một số biểu hiện của sự kính trọng thầy giáo, cô giáo; lựa chọn và thực hiện được những hành động, lời nói thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

 Năng lực giỏi quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

 Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được những lời nói, việc làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.

 Năng lực phát triển bản thârr.Đổng tình với thái độ, hành vi thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo; không đồng tình với thái độ, hành vi không kính trọng thầy giáo, cô giáo.

 PC Nhân ái: Chủ động thực hiện những việc làm thể hiện sự yêu quý, kính trọng thầy giáo, cô giáo.

**II.Chuẩn bị :**

**-**SGK Đạo đức2, bộ tranh, video clip về lòng nhân ái thể hiện sự kính trọng thẩỵ giáo, cô giáo.

SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có).

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | **A.KHỞI ĐỘNG:**  - Hs bắt bài hát *Bông hồng tặng cô*  - GV giới thiệu nối dung bài học | | -HS hát |
| ***10’* B.LUYỆN TẬP:** | | | |
|  | Hoạt động 1: Nhận xét về lời nói, việc làm của các bạn trong tranh.  - HS làm việc cá nhân, nêu nhận xét về lời nói, việc làm của các bạn trong tranh.  - GV lưu ý HS phải lễ phép, kính trọng tất cả các thầy, cô giáo dù có thầy cô không trực tiếp dạy mình | -HS nhận xét  *Lời nói, việc làm của các bạn trong tranh 2, 3, 4 đã thể hiện sự lễ phép, kính trọng thầy, cô giáo. Riêng với bạn nữ trong tranh 1 (nhờ thầy giáo treo giúp tranh), lời nói thể hiện sự lễ phép nhưng hành động dùng một tay đưa tranh cho thầy giáo là chưa lễ phép* | |
|  | **HoạHoạt động 2: Sắm vai các bạn nhỏ trong tranh và xử lí tình huống.**  *Mục* –HDHS làm việc theo nhóm. Dựa vào tranh vẽ, các nhóm tự xây dựng tình huống, câu thoại và tập sắm vai.  - -Các nhóm trình diễn, cả lớp nhận xét.  *-*GV chú ý giúp HS hiểu sự kính trọng thầy, cô giáo phải được thể hiện bằng những hành động cụ thể, đơn giản mỗi ngày. | -HS sắm vai theo các tình huống  - HS trình diễn trước lớp  -HS nhận xét đánh giá | |
| ***22’* C.VẬN DỤNG** | | | |
|  | *Hoạt động 1: Thực hiện việc làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.*  -GV cho HS xem từng tranh, nêu nội dung gợi ý từng tranh.  Tranh 1: Lễ phép chào hỏi thẩy c  Tranh 2:Tích cực phát biểu, chăm chỉ học hành.  Tranh 3: Quan tâm, thăm hỏi thầy cô.  Tranh 4: Làm thiệp, viết thư, viết lời chúc thầy cô.  -Gv cho HS viết lời cảm ơn thầy cô đã dạy mình trong năm học lớp 1 vào tờ  giấy. HS có thể trang trí theo sáng tạo riêng của mình và gửi tặng thầy, cô giáo cũ sau tiết học. | | -HS thực hiện  -HS trình bày trước lớp  -HS nhận xét  -HS trình bày |
|  | *Hoạt động 2: Chia sẻ những việc em đã làm để thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.*  -GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi, chia sẻ với bạn những việc mình đã làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo.  -Đại diện các nhóm trình bày, cả lớp nhận xét.  - GV nhận xét, tuyen dương | | -HS chia sẻ trong nhóm  -Nhận xét |
|  | ***Hoạt động 3: Nhắc nhở bạn thực hiện những việc làm thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo***.  -GV nhận xét, đánh giá HS về những việc các em đã làm thể hiện sự kính trọng thầy, cô giáo và khả năng . nhắc nhở HS thực hiện | | -HS thực hành quan tâm nhắc nhở bạn cùng thể hiện sự kính trọng thầy, cô giáo. |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - GV cho cả lớp đọc bài thơ ở mục Ghi nhớ, SGK Đạo đức2,  - GV nhắc lại một số biểu hiện của sự kính trọng thầy giáo, cô giáo và những việc làm cụ thể của HS thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo. | | -HS thực hiện |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Yêu quý bạn bè ( Tiết 1)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của yêu quý bạn bè;

 Thực hiện được lời nói và việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Nâng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của sự yêu quý bạn bè; lựa chọn và thực hiện được những hành động và lời nói thể hiện sự yêu quý bạn bè.

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống; thực hiện các lời nói, việc làm cần thiết để thể hiện sự yêu quý bạn bè.

 Năng lực điều chình hành w':Thực hiện được những việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè.

 Nâng lực phát triển bản thân: Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện sự yêu quý bạn bè; không đổng tình với thái độ, hành vi không yêu quý bạn bè.

 PC Nhân ái: Chủ động thực hiện những lời nói, việc làm thể hiện sự ỵeu quý bạn bè.

**II.Chuẩn bị :**

**-**SGV Đạo đức2, bộ tranh, video clip về lòng nhân ái thể hiện sự yêu quý bạn bè.

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có)bút viết bảng, giấy A3.

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***10’*** | **A.KHỞI ĐỘNG:**  Hoạt động 1 : Kể về một người bạn mà em yêu quý.  - GV mời một số HS tự kể về một người bạn mà em yêu quý.  - -GV cũng cẩn yêu cẩu HS kể sau không lặp lại ý của bạn kể trước đó để tránh việc các em bắt chước nhau mà không thật sự xuất phát từ cảm nhận của mình. | - HS kể một cách chân thật về người bạn với những năng lực, phẩm chất tốt đẹp và gợi ý cho HS nêu được em đã học tập được những gì từ người bạn ấy. |
|  | Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi Nếu không có bạn bè thì em cảm thây thế nào?  -GV hỏi HS: Nếu không có ban bè thì em cảm thấy thế nào ?  -Từý kiến của HS, GV dẫn dắt HS vào bài học.  -GV vào bài mới | -HS trả lời: *Rất buồn vì không có người cùng chơi, cùng học; Không có người chia sẻ buồn vui;...* |
| ***22’*** | **B.KIẾN TẠO TRI THỨC MỚI:**  Hoạt động 1 : Quan sát tranh và trả lời câu hỏi Các bạn trong tranh đã thể hiện sự yêu quý bạn bè như thế nào?  - GV cho HS quan sát từng bức tranh và nêu việc làm của các bạn trong tranh. Ví dụ:  *Tranh 1 : Các bạn cùng chơi oẳn tù tì với bạn ngồi trên xe lăn.*  *Tranh 2: Các bạn quan tâm đến một bạn đá bóng bị ngã.*  *Tranh 3: Một HS hướng dẫn bạn cùng bàn cách cắt hình ngôi sao bằng giấy màu.*  *Tranh 4: Một HS báo cho cô giáo biết bạn Mai bị mệt.*  - GV nhấn mạnh với HS: Những sự quan tâm, chia sẻ đó chính là những biểu hiện cụ thể của sự yêu quý bạn bè. | -HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi  -HS thực hành chia sẻ trước lớp.  -HS đánh giá, nhạn xét |
|  | - ***Hoạt động 2: Nêu thêm những việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè.***  - -GV yêu cẩu HS nêu thêm những việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè.  - - GV cho HS tổng hợp các ý kiến hay vào tờ giấy A3 và trang trí đẹp, treo ở lớp để HS ghi nhớ và thực hiện theo sau bài học này.  - GV đánh giá nhận xét | -HS nêu  -HS thực hiện  -HS tham gia nhận xét bạn |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - Em đã học được điều gì qua bài học ?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học |  |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Yêu quý bạn bè ( Tiết 1)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của yêu quý bạn bè;

 Thực hiện được lời nói và việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Nâng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của sự yêu quý bạn bè; lựa chọn và thực hiện được những hành động và lời nói thể hiện sự yêu quý bạn bè.

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống; thực hiện các lời nói, việc làm cần thiết để thể hiện sự yêu quý bạn bè.

 Năng lực điều chình hành w':Thực hiện được những việc làm thể hiện sự yêu quý bạn bè.

 Nâng lực phát triển bản thân: Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện sự yêu quý bạn bè; không đổng tình với thái độ, hành vi không yêu quý bạn bè.

 PC Nhân ái: Chủ động thực hiện những lời nói, việc làm thể hiện sự ỵeu quý bạn bè.

**II.Chuẩn bị :**

**-**SGV Đạo đức2, bộ tranh, video clip về lòng nhân ái thể hiện sự yêu quý bạn bè.

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có)bút viết bảng, giấy A3.

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***2’*** | **A.KHỞI ĐỘNG:**  - Hs bắt bài hát *Lớp chúng mình rất rất vui….*  - GV giới thiệu nối dung bài học | | -HS hát |
| ***10’* B.LUYỆN TẬP:** | | | |
|  | Hoạt động 1 : Nhận xét về lời nói, việc làm của Na.  - HS làm việc cá nhân, nhận xét về lời nói, việc làm của bạn Na trong tranh.  - GV :*Yêu quý bạn bè là phải biết khuyên, ngăn khi bạn bè làm điều sai trái, chứ không phải là đổng tình, bao* che cho những việc làm sai trái của bạn. | -HS nhận xét  - Ví dụ: Na đã không bao che cho Cốm mà còn thẳng thắn khuyên Cốm phải nói thật với thầy là chưa vẽ xong. | |
|  | *Hoạt động 2: Em đồng tình hay không đồng tình về việc làm các bạn trong tranh? Vì sao?*  - GV có thể cho HS làm việc theo nhóm 4 hoặc 6. Các nhóm quan sát tranh và nêu tình huống trong tranh  *Tranh 1 : Hai bạn nam đi xe đạp vào vũng nước, làm nước văng vào bạn nữ. Bạn nam ngồi sau còn trêu bạn nữ khi thấy cảnh như thế.*  *Tranh 2: Một nhóm bạn nữ đang chơi nhảy dây. Một bạn nữ đến xin chơi chung. Các bạn đang chơi đã vui vẻ đồng ý.*  -GV nhận xét KL: *Cần thể hiện yêu quý bạn bè từ những việc làm nhỏ hằng ngày. .Yêu quý bạn bè là phải biết khuyên nhủ khi bạn mắc lỗi và phải luôn tôn trọng, lịch sự với bạn bè.* | -HS quan sát tranh và nêu tình huống  *Tranh 1: Không đồng tình vì hai bạn nam làm nước văng ướt bạn nữ mà không biết xin lỗi, lại còn trêu bạn nữ.*  *Tranh 2: Đồng tình vì các bạn đã biết hoà đổng vui chơi cùng nhau.*  - Đại diện nhóm trình bày  -HS nhận xét đánh giá | |
| ***22’* C.VẬN DỤNG** | | | |
|  | Hoạt động 1 : Thực hiện lời nói, việc làm thể hiện tình cảm yêu quý bạn bè.  -GV cho HS sắm vai để thể hiện rõ hơn tình cảm yêu quý bạn bè và giúp tiết học sinh động, vui tươi hơn.  + Tranh 1:Tặng quà cho bạn.  + Tranh 2: Giữ lời hứa, cảm ơn khi bạn giúp đỡ.  + Tranh 3: Cùng nhau vui chơi. . «•  + Tranh 4: Cùng nhau học tập.  -GV nhận xét, đánh giá được khả năng giao tiếp, hợp tác của HS. | | -HS thực hiện  -HS trình bày trước lớp  -HS nhận xét  -HS trình bày |
|  | *Hoạt động 2: Chia sẻ về các việc khác em đã làm thể hiện sự yêu qúy bạn bè.*  - HS chia sẻ với lớp những lời nói, việc làm mà em đã thực hiện thể hiện sự yêu quý bạn bè.  - GV cẩn lưu ý HS chia sẻ trung thực những việc đã làm. HS trình bày sau không giống ý HS trình bày trước. | | -HS chia sẻ trong nhóm  -Nhận xét |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  **-**GV nhắc lại một số biểu hiện của sự yêu quý bạn bè.  -Cho cả lớp đọc 2 câu thơ trong phần Ghi nhớ, SGK Đạo đức2, trang 30:  Bạn bè đoàn kết, thương yêu  Buồn vui chia sẻ sớm chiều có nhau.  -GV hỏi: Những từ ngữ nào trong bài thơ thể hiện sự yêu quý bạn bè?  - GV căn dặn HS luôn yêu quý bạn bè và thể hiện sự yêu quý qua những lời nói, việc làm cụ thể. | | -HS thực hiện  -HS trả lời: Đoàn kết, thương yêu, buồn vui chia sẻ.  -HS lắng nghe và thực hiện |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Quan tâm, giúp đỡ bạn ( Tiết 1)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của quan tâm, giúp đỡ bạn bè;

 Thực hiện được lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Năng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của sự quan tâm, giúp đỡ bạn; lựa chọn và thực hiện được những hành động và lời nói thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn.

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn.

 Năng lực điều chỉnh hành w':Thực hiện được những việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn.

 Năng lực phát triển bản thân: Đổng tình với thái độ, hành vi thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn; không đồng tình với thái độ, hành vi không quan tâm, giúp đỡ bạn.

 Nhân ái: Chủ động thực hiện những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn.

**II.Chuẩn bị :**

**-**SGV Đạo đức2, bộ tranh, video clip về lòng nhân ái thể hiện sựquan tâm, giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn.

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có)bút viết bảng, giấy A3.

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***10’*** | **A.KHỞI ĐỘNG:**  Hoạt động 1 : Nghe và cùng hát bài hát **Tinh bạn.**  -GV cho cả lớp nghe/hát bài hát Tinh bạn (Sáng tác: Yên Lam) hoặc một bài hát khác có cùng chủ đề.  - | -HS hát |
|  | ***Hoạt động 2: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.***  \_GV cho cả lớp quan sát tranh và gọi 1 - 2 HS trả lời câu hỏi:  *-Cóc bạn đã làm gì khi Thỏ bị ốm?*  *-Nêu cám nhận củo em về việc làm của các bạn dành cho Thỏ.*  .-GV vào bài mới | -HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:  *+Thăm hỏi, tặng quà, lo lắng,...*  *+Các bạn đã biết quan tâm, giúp đỡ, chăm sóc,... khi bạn mình gặp khó khăn.* |
| ***22’*** | **B.KIẾN TẠO TRI THỨC MỚI:**  Hoạt động 1 : Lời nói, việc làm nào của các bạn trong tranh thể hiện sự quan tâm, giúp đở bạn?  *-* GV chia lớp thành các nhóm đôi và yêu cầu HS tìm hiểu, thảo luận nội dung tranh qua những dẫn dắt, gợi mở:  + Các bạn trong tranh đã nói gì, làm gì?  + Lời nói, việc làm đó cho thấy bạn nào biết, bạn nào chưa biết quan tâm, giúp đỡ bọn?  + Theo em, đểgiúp đỡ Na, Cốm sẽ làm gì tiếp theo?  + *Nếu gặp tình huống này, em sẽ xử lí như thế nào?*  *-* - GV nhận xét, kêt luận | -HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi  -HS chia sẻ trước lớp.  *Tranh 1: Bạn nam quên đem hộp màu; bạn nữ ngồi cùng bàn vui vẻ cho bạn nam dùng chung hộp màu của mình.*  *Tranh 2: Bạn nam lỡ tay để thùng tưới rơi vào chân; bạn nam bên cạnh quan tâm hỏi thăm.*  *Tranh 3: Bạn nam sơ ý để sách vở trong cặp rơi tung toé xuống đất; bạn nam bên cạnh thờ ơ đứng nhìn.*  *Tranh 4: Giờ ra chơi, thấy Na mệt mỏi gục đầu xuống bàn, Cốm cảm thấy rất lo lắng*  -HS đánh giá, nhạn xét |
|  | *Hoạt động 2: Nêu thêm những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đởbạn.*  *-* GV tổ chức lớp thành các nhóm đôi; dành thời gian để các nhóm suy nghĩ, trao đổi, thảo luận về những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn mà các em đã gặp, đã biết, đã thực hiện.  - | -HS trao đổi  -HS chia sẻ  -HS tham gia nhận xét bạn |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  - Em đã học được điều gì qua bài học ?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học |  |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC Quan tâm, giúp đỡ bạn ( Tiết 2)**

**I.Mục tiêu:**

**\*Kiến thức:**

 Nêu được một số biểu hiện của quan tâm, giúp đỡ bạn bè;

 Thực hiện được lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

**\*Phẩm chất và năng lực:**

 Năng lực tự chủ và tự học: Nhận ra được một số biểu hiện của sự quan tâm, giúp đỡ bạn; lựa chọn và thực hiện được những hành động và lời nói thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn.

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn.

 Năng lực điều chỉnh hành w':Thực hiện được những việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn.

 Năng lực phát triển bản thân: Đổng tình với thái độ, hành vi thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn; không đồng tình với thái độ, hành vi không quan tâm, giúp đỡ bạn.

 Nhân ái: Chủ động thực hiện những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn.

**II.Chuẩn bị :**

**-**SGV Đạo đức2, bộ tranh, video clip về lòng nhân ái thể hiện sựquan tâm, giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn.

- SGK Đạo đức 2, Vở bài tập Đạo đức 2 (nếu có)bút viết bảng, giấy A3.

**III.Hoạt động của giáo viên và học sinh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TL | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** | |
| ***2’*** | **A.KHỞI ĐỘNG:**  - Hs bắt bài hát *Lớp chúng mình rất rất vui….*  - GV giới thiệu nối dung bài học | -HS hát | |
| ***10’* B.LUYỆN TẬP:** | | | |
|  | *Hoạt động 1 : Nhận xét về lời nói, việc làm của Tin. Nếu là Tin, em sẽ làm gì? Vì sao?*  -Giới thiệu tình huống: *Na vì một tay bị đau, cặp sách lại nặng nên nhờTin mang giúp cặp sách lên cẩu thang, nhưng Tin đã từ chối giúp Na vì vội đi đá bóng*.  - GV tổ chức lớp thành các nhóm 4với những nhiệm vụ khác nhau:  + Một số nhóm nhận xét về lời nói, việc làm của Tin.  + Một số nhóm sắm vai Tin xử lí tình huống và giải thích lí do đưa ra cách xử lí đó.  *-* GV tổ chức cho cả lớp trao đổi, thảo luận về những cách xử lí mà các nhóm vừa phát biểu; sơ kết và dẫn dắt sang hoạt động sau. | | -HS theo dõi  -HS làm việc theo nhóm  -Nhận xet đánh giá |
|  | *Hoạt động 2: Nhận xét về lời nói, việc làm của cốm.*  -Giới thiệu tình huống: *Nhân sinh nhật của Na, Cốm tặng Na món quà nhỏ cùng lời chúc tốt đẹp.*  GV hỏi:  + Khi tặng quà và nói lời chúc mừng sinh nhật Na, có phải Cốm đã quan tôm đến  Na không?  + Quan tâm, giúp đỡ bạn có phải chỉ là quan tâm, giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn không?  + Em đã tham gia tổ chức sinh nhật hoặc tặng quà sinh nhật cho bạn nào trong lớp chưa? Nếu có, em thấy cảm xúc của bọn khi đó như thế nào?, v.v.  *-*  GV có thể gọi 1 - 2 HS trong lớp trả lời và nêu nhận xét, bổ sung thêm. | | -HS nghe tình huống    *-* -HS trả lời  -HS nhận xét đánh giá |
|  | *Hoạt động 3: sắm vai cốm xử lí tình huống.*  -Giới thiệu tình huống: *Na mới chuyển đến học cùng lớp Cốm; cô giáo giới thiệu Na với cả lớp và xếp Na ngồi cùng bàn với Cốm. Nếu là Cốm, em sẽ ứng xử như thê' nào?*  -GV hỏi:  + Thông thường, ngày đâu tiên ở một lớp học mới, em có tâm trạng thế nào? (e ngại, bỡ ngỡ, lạ lẫm, rụt rè,...).  + Để thể hiện tình cám, thái độ vui vẻ, cả lớp sẽ đón bạn như thế nào?  + Là người được cô giáo xếp bạn mới ngồi cùng bàn, em sẽ làm gì để bạn cỏm thấy bạn được quan tâm ngay từ giây phút đâu vào lớp mới?  *-* GV có thể gọi 1 - 2 HS trong lớp trả lời và nêu nhận xét, bổ sung thêm. | | -HS nghe tình huống    *-* -HS trả lời  -HS nhận xét đánh giá |
|  | *Hoạt động 4: sắm vai Bin xử lí tình huống.*  -Giới thiệu tình huống: *Tin bị 2 bạn lớp trên trêu chọc, bắt nạt; chứng kiến sự việc đó, Bin sẽ làm gì?*  *-* GV tổ chức cho các nhóm 4 trao đổi, thảo luận về cách xử lí tình huống của Bin: 1 HS sắm vai Bin, 1 HS sắm vai Tin, 2 HS sắm vai HS lớp trên; khi Bin đưa ra cách xử lí, các bạn trong nhóm nhận xét, góp ý.  *-* Các nhóm có thể đưa ra nhiều cách xử lí khác nhau: Bin tránh đi chỗ khác để khỏi bị liên luỵ; Bin chạy đi báo cho thầy, cô giáo hoặc bác bảo vệ; Bin can ngăn các bạn lớp trên; Bin giúp Tin chống trả các bạn lớp trên, v.v.Trên cơ sở phát biểu của các nhóm,  *-* GV hướng dẫn cả lớp phân tích, đánh giá để tìm ra cách xử lí an toàn, phù hợp, hiệu quả nhất. | | -HS nghe  -HS làm việc theo nhóm  -HS chia sẻ  -HS phân tích đánh giá, kl |
| ***22’* C.VẬN DỤNG** | | | |
|  | *Hoạt động 1 : Chia sẻ với các bạn về việc em đã làm để quan tâm, giúp đỡ bạn.*  *-*  GV gọi 1 - 2 HS trình bày trước lớp về nội dung | -HS trình bày | |
|  | *Hoạt động 2: Tham gia làm Cây tình bọn của lớp.*  *-* Tổ chức HS làm việc theo tổ, nhóm để trang trí Cây tình bạn của lớp và có thể cắt, dán, vẽ,... theo sự thống nhất của tổ, nhóm mình.  - GV theo dõi và hỗ trợ HS. .  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động.  - | -HS làm việc trong nhóm  -Các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét và bình chọn Cây tình bạn đẹp nhất | |
| ***3’*** | **C.Củng cố- dặn dò**  *-* GV nhận xét, đánh giá, tổng kết bài học; cho cả lớp cùng đọc bài thơ trong phần Ghi nhớ và nhắc nhở HS luôn quan tâm, giúp đỡ bạn trong học tập và sinh hoạt. | -HS lắng nghe và thực hiện | |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**ĐẠO ĐỨC :** Chia sẻ yêu thương ( 1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

Sau bài học, HS:

- Nêu được một số biểu hiện của chia sẻ yêu thương.

- Sẵn sàng tham gia các hoạt động phù hợp để giúp đỡ các bạn gặp khó khăn, có hoàn cảnh không may mắn; các bạn ở vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiệt hại vì thiên tai.

**2. Năng lực**

*-* Năng lực điều chỉnh hành vi: Điều chỉnh hành vi, thông qua việc lập kế hoạch và thực hiện được những việc làm thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ những bạn HS có hoàn cảnh khó khăn.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: thông qua việc thực hiện được những việc làm để chia sẻ yêu thương với những HS có hoàn cảnh khó khăn.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

1. Giáo viên: SGK *Đạo đức 2*, video clip bài hát Bầu và bí; giấy khổ A0, màn hình – máy chiếu (nếu có điều kiện).

2. Học sinh: SGK *Đạo đức 2*, *Vở bài tập Đạo đức 2*, thông tin về HS có hoàn cảnh khó khăn.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
|  | **1. Khởi động**  **\* *Hoạt động: Nghe và cùng hát bài hát Bầu và bí.***  **-** GV cho HS nghe và cùng hát bài hát *Bầu và bí*, nhạc và lời: Phạm Tuyên.  - GV nêu câu hỏi để HS trả lời:  *+ Bài hát nhắc đến câu ca dao nào?*  *+ Bài hát khuyên chúng ta điều gì?*  - GV nhận xét ý kiến của HS và dẫn dắt vào bài học.  - GV ghi bảng tựa bài. | - HS nghe và hát.  - Vài HS trả lời câu hỏi, HS khác nhận xét.  + *Bài hát nhắc đến hai câu ca dao: Bầu ơi thương lấy bí cùng/Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn nói về tình cảm yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau,…*  *+ Bài hát khuyên chúng ta cần biết yêu thương, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn sống xung quanh chúng ta.*  - Vài HS nhắc lại tựa bài. |
|  | **2. Kiến tạo tri thức mới**  ***\* Hoạt động: Chia sẻ cảm nhận***  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 hoặc 6, quan sát tranh trong SGK Đạo đức 2, trang 36 và thảo luận nhóm trong 3 phút để thực hiện yêu cầu:  *+ Nêu những khó khăn của các bạn trong tranh.*  *+ Nêu cảm nhận của em về hoàn cảnh của các bạn trong tranh.*  - GV mời HS báo cáo kết quả thảo luận, mỗi nhóm báo cáo một tranh.  - GV đặt câu hỏi: *Em có thể làm gì để chia sẻ với các bạn gặp khó khăn?*  - GV nhận xét và tổng kết hoạt động.  GV kết luận: *Xung quanh chúng ta có rất nhiều bạn nhỏ đang gặp khó khăn. Có những bạn sống trong cảnh nghèo khó, có những bạn không may bị mắc bệnh hiểm nghèo, bị khuyết tật, có những bạn sống ở vùng thường xuyên bị thiên tai. Là những người may mắn hơn, chúng ta cần biết chia sẻ yêu thương và giúp đỡ các bạn để các bạn ấy có thể vượt qua được khó khăn.*  **3. Luyện tập**  ***\* Hoạt động: Tìm hiểu những việc làm để giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn***  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, dựa vào tranh trong SGK Đạo đức 2, trang 37 để tìm hiểu về những việc các bạn trong tranh làm với những bạn gặp khó khăn, từ đó nêu lên ý kiến đồng tình hay không đồng tình với những việc làm đó.  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận và ghi nhanh ý kiến của từng nhóm lên bảng.  - GV tổ chức cho HS kể thêm một số việc làm để giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh không may mắn;  - GV ghi bổ sung lên bảng.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc nhóm, quan sát tranh và thảo luận.  *+ Tranh 1: Một bạn nhỏ đang nằm trong bệnh viện, đầu không cón tóc, có lẽ vì mắc bệnh hiểm nghèo.*  *+ Tranh 2: Hai bạn nhỏ ở vùng lũ lụt, nhà cửa bị ngập nên phải ngồi trên nóc nhà.*  *+ Tranh 3: Môt bạn nhỏ bị khuyết tật nên phải ngồi xe lăn.*  *+ Tranh 4: Hai bạn nhỏ ở miền núi đang trên đường đến trường, trời rất lạnh nên các bạn phải co ro vì không có áo ấm mặc.*  - Đại diện nhóm trình bày. Sau mỗi lần có nhóm báo cáo, các nhóm khác bổ sung ý kiến.  - HS trả lời theo ý của mình *(tặng các bạn sách vở, đồ dùng học tập, quần áo ấm, viết thư thăm hỏi các bạn,…).*  - HS làm việc theo cặp, thảo luận.  - Vài HS trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  *Em đồng tình với việc làm của các bạn trong tranh 1, 2, 3; không đồng tình với việc làm của bạn trong tranh 4 vì:*  *+ Tranh 1: Các bạn nhỏ nuôi heo đất để giúp bạn vượt khó. Đây là việc làm rất ý nghĩa để giúp các bạn nghèo có tiền mua quần áo, sách vở, đồ dùng cần thiết,…*  *+ Tranh 2 vẽ các bạn đang quyên góp áo ấm tặng bạn. Đây là việc làm tốt vì nhiều bạn sống trong gia đình có điều kiện có nhiều quần áo không mặc đến có thể tặng cho các bạn nhỏ ở những vùng khó khăn về mùa đông không đủ quần áo ấm để mặc.*  *+ Tranh 3: Một bạn nhỏ đang viết thư thăm hỏi các bạn ở vùng lũ. Đây là việc làm góp phần động viên tinh thần các bạn nhỏ, giúp các bạn cố gắng khắc phục hậu quả của thiên tai để có thể tiếp tục đến trường học tập,…*  *+ Tranh 4: Một bạn nhỏ đang chế giễu bạn bị khiếm thị. Đây là hành vi xấu vì có thể làm cho bạn mình bị tổn thương.*  - 2-3 HS kể thêm một số việc giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn. |
|  | **4. Vận dụng**  ***\*  Hoạt động: Tự liên hệ***  - GV gọi vài HS đọc yêu cầu.  - GV hỏi: *Em đã làm việc đó khi nào? Ở đâu? Với ai? Việc cụ thể em đã làm là gì? Em nghĩ việc làm đó mang lại điều gì cho bạn có hoàn cảnh khó khăn? Sau khi thực hiện việc làm đó, em cảm thấy như thế nào?,…*  - GV cho HS làm việc theo cặp, chia sẻ với bạn những nội dung ở phần này.  - GV mời vài HS chia sẻ ý kiến trước lớp.  - GV nhận xét và tổng kết hoạt động | - Vài HS đọc yêu cầu.  - HS làm việc theo cặp.  - Vài HS trả lời. HS khác nhận xét.  - Vài HS trả lời. HS khác nhận xét. |
|  | **5. Củng cố - dặn dò**  - GV nêu câu hỏi cho HS chia sẻ:  *+ Vì sao cần chia sẻ, yêu thương với các bạn có hoàn cảnh khó khăn?*  *+ Nêu điều mà em dự định sẽ làm sau bài học này để chia sẻ yêu thương với các bạn khó khăn hơn mình.*  *-* GV tổ chức cho cả lớp đọc phần Ghi nhớ trong SGK:  *Đôi bàn tay nhỏ bé*  *Biết đồng cảm, yêu thương*  *Biết sẻ chia, nhịn nhường*  *Cho người cần giúp đỡ.*  *-* GV dặn dò HS:  *+ Luôn luôn quan tâm, chia sẻ với những khó khăn của người khác, đặc biệt là các bạn cùng lứa tuổi.*  *+ Nhắc nhở các bạn trong lớp cùng quan tâm, chia sẻ yêu thương với những bạn có hoàn cảnh khó khăn.* | - Vài HS trả lời. HS khác nhận xét.  - Cả lớp đọc, sau đó đọc theo nhóm, cá nhân.  - HS nghe. |